

Số: 08/2022/QĐST- DS

P, ngày 28 tháng 02 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 02 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 09/2022/TLST-DS ngày 25 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ.

Địa chỉ: 130 Phan Đăng L, phường 3, quận P, thành phố Hồ Chí Minh

Người được ủy quyền: Ông Vũ Văn T, sinh năm 1979, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ- Chi nhánh P; Địa chỉ: 230 Trần Hưng Đ, phường 4, TP T, tỉnh Phú Yên. Người được ủy quyền lại ông Hàng Thanh Hào, sinh năm 1993, chức vụ: Nhân viên (Theo Quyết định số: 399/QĐ-DAB-PC ngày 02/04/2019 của Tổng giám đốc Ngân hàng Đ và Giấy ủy quyền ngày 17/02/2022 do Giám đốc ký).

- **Bị đơn:** Bà Phan Thị H, sinh năm 1970

Trú ở: Thôn P, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1968

Trú ở: Thôn P, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về số tiền nợ: Vợ chồng bà Phan Thị H, ông Nguyễn Ngọc T phải trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ- Chi nhánh P tổng số tiền 9.645.896đ (*Chín triệu sáu trăm bốn mươi lăm nghìn tám trăm chín mươi sáu đồng*) (trong đó tiền nợ gốc 6.457.846đ, tiền lãi trong hạn 246.154đ, tiền lãi quá hạn: 2.941.869đ, về khoản hợp đồng vay tài sản (theo Hợp đồng vay số 008230870160864201T18007 ngày 19/03/2018).

Về thời hạn trả nợ: Kể từ tháng 03/2022, vào ngày thứ 15 mỗi tháng, vợ chồng bà Hồng, ông Thân phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ- Chi nhánh P số tiền 1.000.000đ (*Một triệu đồng*) cho đến khi hết nợ.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, vợ chồng bà H, ông T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của ngân hàng cho vay.

Về án phí: Vợ chồng bà Phan Thị H và ông Nguyễn Ngọc T tự nguyện chịu 241.000đ (*Hai trăm bốn mươi một nghìn đồng*) án phí DSST.

Hoàn trả lại cho nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ- Chi nhánh tỉnh P 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu số: 0004314 ngày 25/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Phú Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND H. P;
- CCTHADS H. P;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thúy Sơn